

I. MỤC TIÊU THÀNH LẬP TẬP ĐOÀN

1. Nhằm tạo điều kiện thúc đẩy tích tụ-tập trung vốn nhà nước để hữu hiệu hóa và hiện đại hóa ngành thương mại thành phố.

2. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp ngành thương mại TP.HCM định hướng chiến lược kinh doanh mới trong một thể trận mới.

3. Tạo mối quan hệ hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp thành viên để trở thành một bộ phận gắn bó với nước ngoài, hạn chế cạnh tranh nội bộ.

4. TĐTMSG được thành lập còn nhằm mục tiêu làm thí điểm thực hiện chủ trương xóa bỏ dần chế độ Bộ chủ quản, cấp hành chính chủ quản, tạo đầu mối thực hiện quyền sử dụng và quản lý các nguồn vốn nhà nước trong ngành thương mại TP.HCM, tách chức năng quản lý kinh doanh ra khỏi cơ quan quản lý nhà nước (Sở thương mại TP.HCM).

VÀI NÉT VỀ

ĐỀ ÁN TẬP ĐOÀN THƯƠNG MẠI SÀI GÒN



Trên đây là những mục tiêu trước mắt của TĐ. Trong tương lai xa hơn, TĐ này sẽ hướng đến bước phát triển trở thành 1 tập đoàn đúng nghĩa, đúng theo mô hình của các TĐ hiện đại.

Đó sẽ là 1 nhóm các loại hình doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, các trường đại học được liên kết chặt chẽ chung quanh một trục chính là các DNNN với quy mô lớn, đóng vai trò chỉ phối nền kinh tế quốc dân trên địa bàn TP và cả khu vực phía Nam: nắm các lĩnh vực then chốt-chiếm tỷ trọng lớn về sản phẩm và giá trị-tầm gương kinh

LTS. Nhằm tạo điều kiện thúc đẩy tích tụ và tập trung, nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đồng thời thực hiện chủ trương của nhà nước theo quyết nghị tại kỳ họp Quốc hội thứ IV, khóa IX về việc xóa bỏ dần chế độ chủ quản, cấp hành chính chủ quản và sự phân biệt doanh nghiệp trung ương, doanh nghiệp địa phương để tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, nâng cao hiệu quả của nền kinh tế.

Căn cứ theo kết luận của Chính phủ trong phiên họp ngày 06.01.1994 và Quyết định số 91/TTg ngày 07.03.1994 của

doanh lãnh mạnh và có hiệu quả cao-dăng ký trên thị trường chứng khoán-và đóng góp tích cực cho tốc độ phát triển nền kinh tế.

II. TÍNH CHẤT CỦA TĐ

TĐTMSG là một mô hình mới ở nước ta với những tính chất đặc trưng sau:

- TĐ này là một công cụ nhà nước, một tổ chức tư bản nhà nước.

- TĐ là một dạng "Công ty mẹ" (holding company) nắm quyền kiểm soát các đơn vị thành viên.

- TĐ là một dạng "chủ đầu tư" thâm nhập vào các ngành kinh tế, các doanh nghiệp quốc doanh, các thành phần kinh tế, kể cả trong và ngoài nước để chi phối, tác động đi theo mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của nhà nước.

- TĐ là một tổ chức kinh tế phối hợp 2 chức năng: doanh nghiệp và hiệp hội kinh tế.

III. TÍNH PHÁP LÝ CỦA TẬP ĐOÀN

- TĐ này, về bản chất là 1 DNNN được thành lập theo Luật DNNN.

- Tập đoàn là 1 chủ thể kinh doanh độc lập với số vốn đã được xác định, chịu trách nhiệm hữu hạn và độc

Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập Tập đoàn kinh doanh (TĐKD). UBND TP.HCM đã tiến hành nghiên cứu, lựa chọn các DNNN đang trực thuộc Sở thương mại TP quản lý để hình thành một TĐKT đầu tiên làm thí điểm tại TP.HCM.

Với tên gọi "Tập đoàn thương mại Sài Gòn" (TĐTMSG), tập đoàn này bao gồm những thành viên là các DNNN đang hoạt động đa ngành trên lĩnh vực thương mại dịch vụ được tập hợp lại nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư của nhà nước và cũng nhằm nâng cao tính chất chủ đạo của kinh tế quốc doanh trong cơ chế thị trường.

Những vấn đề đặt ra cho sự ra đời một loại hình tổ chức kinh tế mới này sẽ được giới thiệu tóm lược trong những phần sau đây.

lập về những khoản cam kết bằng tài sản của TĐ trong mọi mối quan hệ.

IV. PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA TĐTMSG

1. Định hướng chiến lược phát triển trong tập đoàn

- Xác định chiến lược ngành hoạt động

- Xác định chiến lược quy mô và cơ cấu

- Xác định chiến lược thị trường

- Xác định chiến lược kỹ thuật công nghệ

- Xác định chiến lược nhân sự

- Xác định chiến lược vốn đầu tư.

2. Làm các quyết định đầu tư vốn-điều phối đầu tư

3. Chủ trì hiệp thương, phối hợp giữa các thành viên thực hiện những chương trình chung. Những chương trình này có thể là:

- Chương trình nghiên cứu thị trường

- Chương trình nghiên cứu-phát triển (R & D)

- Chương trình tiếp thị và phân phối tiêu thụ

- Chương trình thu thập và xử lý thông tin

- Chương trình tài trợ thông qua

một công ty tài chính.

V. TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA TĐ

1. Bộ máy quản lý, điều hành tập đoàn, gồm:

- Hội đồng quản lý tập đoàn.
- Ban kiểm soát TĐ.
- Tổng giám đốc TĐ.

2. Hệ thống các đơn vị thành viên, gồm 2 nhánh:

Các DNNN "thuần túy" được UBND giao trực thuộc TĐ. Bước đầu, đề nghị chọn 22 DNNN có nhiều triển vọng đang do Sở Thương Mại TP.HCM quản lý và 15 DNNN trực thuộc vào 22 DNNN kia đã đăng ký theo ND 388, về sau sẽ bổ sung thêm.

Những DNNN thành viên này có tư cách pháp nhân, trực tiếp kinh doanh các sản phẩm hàng hóa dịch vụ thuộc các ngành kinh tế theo các mục tiêu đã đăng ký kinh doanh hoặc được bổ sung thêm những ngành do TĐ phân công chuyên môn hóa.

Các doanh nghiệp hỗn hợp thành phần sở hữu bao gồm các dạng: Công ty liên doanh có vốn nước ngoài đầu tư, công ty cổ phần, công ty TNHH có vốn nhà nước tham gia với vai trò chi phối. Những doanh nghiệp này cũng gồm 2 nhóm:

* Nhóm 1: Những công ty liên doanh, cổ phần do TĐ sáng lập và mời các thành phần khác tham gia, hoặc do các thành phần khác sáng lập và TĐ xét thấy cần tham gia.

Đối với những công ty này, TĐ sẽ tham gia với tỷ lệ góp vốn tương đối lớn, cử người đại diện TĐ vào HĐQT và đặt công ty vào hệ thống hoạt động chung, có mối quan hệ hữu cơ với cả TĐ.

* Nhóm 2: Những công ty liên doanh hoặc cổ phần hiện sẵn có, do các DNNN thành viên đã tham gia sáng lập. Đối với những công ty này, vốn của các DNNN thành viên sẽ ghi vào vốn của TĐ, do TĐ đại diện sở hữu. Những người đại diện vốn nhà nước trong các công ty này sẽ tiếp tục nhiệm vụ trong HĐQT công ty với tư cách đại diện DNNN thành viên trước đây hoặc trở thành đại diện cho TĐ, do TĐ quyết định đề cử. Sự thay đổi này chỉ có khi xét thấy cần thiết.

Cũng trong nhóm này, bao gồm cả những công ty mới thành lập về sau này, sẽ có 1 số công ty vẫn do DNNN thành viên đứng tên làm đối tác hoặc cổ phần pháp nhân theo sự ủy nhiệm của TĐ. Đây là những trường hợp mà TĐ xét thấy sự tham gia trực tiếp của TĐ chưa thích hợp hoặc chưa cần thiết.

V. VỐN HOẠT ĐỘNG CỦA TĐ

Quy mô vốn ban đầu của TĐ dự kiến khoảng 1.000 tỷ đồng và sẽ tăng lên tùy thuộc số lượng và quy mô các doanh nghiệp mà chính phủ giao cho TĐ quản lý, cơ cấu vốn này sẽ bao gồm:

A. Vốn riêng của TĐ: vốn nhà

nước do UBND TP.HCM giao từ:

1. Các DNNN trong ngành thương mại-dịch vụ (100% vốn nhà nước)

2. Số vốn đang liên doanh với nước ngoài trong ngành thương mại-dịch vụ.

3. Phần góp vốn và cổ phần của các DNNN thành viên đã đầu tư vào các công ty cổ phần, công ty TNHH.

4. Số cổ phần nhà nước trong các DNNN đã và sẽ được cổ phần hóa trong ngành thương mại-dịch vụ.



5. Số tài sản của các DNNN trong ngành thương mại-dịch vụ giải thể, sau khi đã thanh toán hết nợ còn lại, các loại tài sản thanh lý khác.

6. Quỹ khấu hao và phần lợi nhuận sau thuế lợi tức của các DNNN thành viên trong ngành thương mại-dịch vụ được giữ lại để tái đầu tư (sau khi đã nộp ngân sách)

7. Các khoản khác của ngân sách nhà nước ủy thác quản lý.

Từ những nguồn vốn này, TĐ được thành lập và sử dụng

các quỹ tập trung để bảo đảm cho quá trình phát triển của TĐ đạt hiệu quả cao, như:

1. Quỹ đầu tư của TĐ: dùng để tài trợ các dự án đầu tư trong TĐ, được hình thành từ:

a. Quỹ lợi nhuận tập trung của TĐ được trích từ 2 nguồn:

- Lợi nhuận sau thuế trong quá trình phân phối lợi nhuận tại các DNNN thành viên.

- Lợi tức được chia theo tỷ lệ góp vốn của TĐ trong các công ty liên doanh, công ty cổ phần, công ty TNHH.

b. Quỹ khấu hao cơ bản tập trung của TĐ, được hình thành trên cơ sở quỹ khấu hao cơ bản để lại của các DNNN thành viên và nộp cho TĐ, không nộp vào ngân sách nhà nước theo chế độ quy định nhà nước.

2. Quỹ điều hành hoạt động TĐ, trích từ vốn nhà nước giao cho TĐ.

3. Quỹ đào tạo và nghiên cứu phát triển (R & D) được trích 1 phần từ quỹ khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh của các DNNN thành viên hoặc quỹ tích lũy của các công ty thành viên và 1 phần do TĐ bổ sung từ quỹ đầu tư nêu trên.

4. Quỹ khen thưởng và phúc lợi của TĐ được trích theo chế độ phân phối lợi nhuận sau thuế của TĐ, do nhà nước quy định và một phần được trích từ quỹ khen thưởng phúc lợi của các đơn vị thành viên.

Các mức trích lập, trích nộp cụ thể cho các quỹ nói trên và việc sử dụng các quỹ phải được chế định chi tiết trong nội quy hoạt động của TĐ.

B. Vốn huy động dưới hình thức phát hành trái phiếu trung và dài hạn hoặc vay dưới hình thức tín dụng thương mại

Ngoài các nguồn vốn của TĐ nêu ở trên, khi cần thiết TĐ có thể phát hành trái phiếu trung hạn và dài hạn (được bảo đảm bằng tổng số vốn của TĐ) để tìm nguồn tài chính cho việc đầu tư mới hoặc tài trợ cho các doanh nghiệp của mình.

Ví dụ: Khi TĐ quyết định cho phép 1 đơn vị của mình liên doanh với một nhà đầu tư nước ngoài về 1 dự án đầu tư đã được luận chứng khả thi, bảo đảm hiệu quả sinh lời, TĐ có thể phát hành các trái phiếu dài hạn để huy động tiết kiệm trong nước, tạo nguồn vốn tài chính cho dự án đầu tư. Như vậy sẽ khắc phục sự hạn chế về vốn đối tác đầu tư với nước ngoài như tình hình hiện nay (đơn vị liên doanh không thể đi vay tiền để liên doanh được. Vì như vậy, bên đối tác sẽ không an tâm về số nợ đó). Trong trường hợp này, TĐ sẽ dùng khoản vay bằng trái phiếu để cấp vốn cho đơn vị của mình tham gia đối tác với liên doanh, khoản nợ trái phiếu sẽ do TĐ gánh chịu, nên không ảnh hưởng đến bên đối tác ♣